

Số: 13 /2024/NQ-HĐND

Long An, ngày 02 tháng 7 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Về quy định mức thu học phí từ năm học 2024 – 2025 trở đi đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN  
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 16**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;*

*Xét Tờ trình số 1808/TTr-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định mức thu học phí năm học 2024 - 2025 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An; Báo cáo thẩm tra số 613/BC-HĐND ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất quy định mức thu học phí từ năm học 2024 - 2025 trở đi đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An, cụ thể như sau:

**1. Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên:**

*Đơn vị tính: đồng/học sinh/tháng*

<b>Cấp học</b>	<b>Vùng thành thị</b> (phường thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc huyện)	<b>Vùng nông thôn</b> (Các xã còn lại, trừ xã đặc biệt khó khăn)
<b>1. Nhà trẻ:</b>	123.000	72.000
<b>2. Mẫu giáo bán trú:</b>		
- Lớp mẫu giáo 3-4 tuổi	154.000	93.000
- Lớp mẫu giáo 4-5 tuổi	134.000	77.000
- Lớp mẫu giáo 5-6 tuổi	111.000	66.000
<b>3. Mẫu giáo 2 buổi/ngày:</b>	94.000	49.000
<b>4. Trung học cơ sở:</b>	72.000	38.000
<b>5. Trung học phổ thông:</b>	72.000	38.000
<b>6. Giáo dục thường xuyên:</b>		
- Cấp trung học cơ sở	72.000	38.000
- Cấp trung học phổ thông	72.000	38.000

**2. Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên tại các xã đặc biệt khó khăn: 34.000 đồng/tháng/học sinh.**

**Điều 2. Chính sách miễn, giảm học phí tại các cơ sở giáo dục công lập**

Việc thực hiện chính sách miễn, giảm học phí cho các đối tượng được thực hiện theo Chương IV Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ; Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách miễn, giảm học phí đối với trẻ em mầm non dưới 05 tuổi và học sinh trung học cơ sở thuộc các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Long An và các chính sách miễn, giảm học phí khác theo quy định hiện hành của tỉnh.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

**Điều 4.** Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.



Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 16 (kỳ họp lệ giữa năm 2024) thông qua ngày 02 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2024; đồng thời thay thế Nghị quyết số 16/2023/NQ/HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu học phí năm học 2023 - 2024 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An và Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu học phí năm học 2023 - 2024 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và cơ sở giáo dục thường xuyên chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An./.

**Nơi nhận:**

- UB Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- VP. Quốc hội, VP. Chính phủ (TP.HCM) (b/c);
- Ban Công tác đại biểu của UBTWQH (b/c);
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các phòng thuộc VP Đoàn ĐBQH và HĐND;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT (NgC).

(14)

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Được**